

Số: 1407 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 06 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung
và bị bãi bỏ lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Y tế tỉnh Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính và phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2001/QĐ-BYT ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 160/TTr-SYT ngày 04 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu, trong đó: sửa đổi, bổ sung 05 thủ tục; bãi bỏ 01 thủ tục.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Các nội dung công bố Danh mục thủ tục hành chính trước đây trái với Quyết định này hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V1, V4, CB;
- VNPT Lai Châu (đề p/h);
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải



Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BỎ BỎ LĨNH VỰC PHÒNG BỆNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ
(Kèm theo Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
1	Kiểm dịch y tế đối với thi thể hài cốt, tro cốt Mã TTHC 2.000972	- Thời gian hoàn thành quan sát y tế đối với một thi thể hoặc một hài cốt hoặc một tro cốt không quá 15 phút. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ đối với một thi thể hoặc một hài cốt hoặc một tro cốt không quá 15 phút kể từ khi nộp đủ các loại giấy tờ. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một thi thể, hài cốt, tro cốt không quá 01 giờ kể từ khi nộp đủ giấy tờ và kiểm dịch viên y tế tiếp cận được với thi thể, hài cốt, tro cốt cần được kiểm tra. - Thời gian hoàn thành việc	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, địa chỉ: Tầng 2 trạm Kiểm soát Liên ngành cửa khẩu Ma Lù Thàng, bản Pa Nậm Cúm, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: địa	Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế	Đơn vị tính	Giá dịch vụ	1. Luật Phòng bệnh ngày 10 tháng 12 năm 2025. 2. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh. 3. Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ
				Kiểm tra y tế đối với tro cốt	USD/lần kiểm tra	5	
				Kiểm tra y tế đối với hài cốt	USD/lần kiểm tra	7	
				Kiểm tra y tế đối với thi thể	USD/lần kiểm tra	20	
				Xử lý vệ sinh hài cốt	USD/lần xử lý	14	
				Xử lý vệ sinh thi thể	USD/lần xử lý	40	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
		xử lý y tế đối với một dụng cụ chứa thi thể hoặc hài cốt hoặc tro cốt không quá 03 giờ kể từ khi tổ chức kiểm dịch y tế yêu cầu xử lý y tế. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản, nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 01 giờ kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.	chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: - Vào tất cả các ngày trong tuần cả ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ, tết. - Từ 7h sáng đến 17h chiều (theo giờ Hà Nội).				công quốc gia. 4. Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 Quyết định ban hành giá dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa Mã TTHC 2.000981	- Thời gian hoàn thành việc quan sát y tế đối với hàng hóa không quá 01 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 03 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một lô hàng hóa không quá 20 phút kể từ khi nhận đủ giấy tờ hoặc thông tin. - Thời gian hoàn thành việc	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, địa chỉ: Tầng 2 trạm Kiểm soát Liên ngành cửa	Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế	Đơn vị tính	Giá dịch vụ	1. Luật Phòng bệnh ngày 10 tháng 12 năm 2025. 2. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh. 3. Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ dưới 5 tấn	Đồng/lần kiểm tra	35.000	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
		kiểm tra thực tế phải không quá 01 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 03 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. - Thời gian hoàn thành các biện pháp xử lý y tế không quá 02 giờ đối với lô hàng hóa dưới 10 tấn, không quá 06 giờ đối với lô hàng hóa từ 10 tấn trở lên. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 02 giờ kể từ thời điểm có thông báo gia hạn.	khẩu Ma Lù Thàng, bản Pa Nậm Cúm, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: - Vào tất cả các ngày trong tuần cả ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ, tết - Từ 7h sáng đến 17h chiều (theo giờ Hà Nội).	Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ 5 tấn đến 10 tấn Đồng/lần kiểm tra 50.000			Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia. 4. Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải. 5. Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 Quyết định ban hành giá dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 10 tấn đến 15 tấn Đồng/lần kiểm tra 60.000			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 15 tấn đến 30 tấn	Đồng/ lần kiểm tra	75.000	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 30 tấn đến 60 tấn	Đồng/ lần kiểm tra	80.000	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 60 tấn đến	Đồng/ lần kiểm tra	110.000	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
				100 tấn			
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 100 tấn	Đồng/ lần kiểm tra	140.000	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ lô/kiện dưới 10 kg	Đồng/ lần kiểm tra	7.000	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ lô/kiện từ 10 kg đến	Đồng/ lần kiểm tra	15.000	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
				100 kg			
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 60 tấn đến 100 tấn	Đồng/lần kiểm tra	110.000	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ từ trên 100 tấn	Đồng/lần kiểm tra	140.000	
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ lô/kiện	Đồng/lần kiểm tra	7.000	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
				dưới 10 kg			
				Kiểm tra y tế hàng hóa xuất, nhập, quá cảnh qua cửa khẩu đường bộ lô/kiện từ 10 kg đến 100 kg	Đồng/lần kiểm tra	15.000	
3	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải Mã TTHC 2.000993	1. Đối với phương tiện vận chuyển đường bộ và đường hàng không - Thời gian quan sát không quá 15 phút với phương tiện vận chuyển đường bộ và đường hàng không; - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một phương tiện vận chuyển không quá 10 phút kể từ khi nhận đủ giấy tờ hoặc thông tin; - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế không quá 45 phút đối với phương tiện vận chuyển đường bộ, đường hàng không. Trước khi hết	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, địa chỉ: Tầng 2 trạm Kiểm soát Liên ngành cửa khẩu Ma Lù Thàng, bản Pa Nặm Cúm, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. - Nộp trực tuyến	Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế Kiểm tra y tế phương tiện xuất, nhập, quá cảnh đối với phương tiện đường bộ các loại (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác) tải	Đơn vị tính Đồng/lần/xe	Giá dịch vụ 25.000	1. Luật Phòng bệnh ngày 10 tháng 12 năm 2025. 2. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh. 3. Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
		thời gian quy định 15 phút, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo việc gia hạn thời gian kiểm tra thực tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế trong kiểm dịch y tế biết, thời gian gia hạn không quá 01 giờ; - Thời gian hoàn thành việc xử lý y tế không quá 01 giờ đối với một phương tiện vận chuyển đường bộ hoặc một tàu bay. Không quá 24 giờ đối với tàu thuyền trong trường hợp phải xử lý y tế bằng hình thức bẫy chuột, đặt mồi, xông hơi diệt chuột. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 01 giờ đối với một phương tiện vận chuyển đường bộ hoặc một tàu bay.	trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: - Vào tất cả các ngày trong tuần cả ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ, tết - Từ 7h sáng đến 17h chiều (theo giờ Hà Nội).	trọng dưới 5 tấn Kiểm tra y tế phương tiện xuất, nhập, quá cảnh đối với phương tiện đường bộ các loại (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác) tải trọng từ 5 tấn trở lên	Đồng/lần/xe	35.000	cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia. 4. Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải. 5. Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 Quyết định ban hành giá dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		2. Đối với phương tiện vận tải đường sắt và đường thủy - Thời gian quan sát không quá 30 phút với phương tiện vận chuyển đường sắt, đường thủy (bao gồm cả phương tiện đường biển); - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ một phương tiện vận chuyển không quá 10 phút kể từ khi nhận đủ giấy tờ hoặc thông tin; - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế không quá 1,5 giờ đối với phương tiện vận chuyển đường sắt, đường thủy. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo việc gia hạn thời gian kiểm tra thực tế và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế trong kiểm dịch y tế biết, thời gian gia hạn không quá 01 giờ; - Thời gian hoàn thành việc xử lý y tế không quá 01 giờ đối với một toa tàu hỏa, không quá 06 giờ đối với cả đoàn tàu hỏa hoặc một tàu			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
		thuyền kể từ thời điểm phát hiện ra phương tiện vận chuyển thuộc diện phải xử lý y tế. Không quá 24 giờ đối với tàu thuyền trong trường hợp phải xử lý y tế bằng hình thức bắt chuột, đặt mồi, xông hơi diệt chuột. Trước khi hết thời gian quy định 15 phút mà vẫn chưa hoàn thành việc xử lý y tế, tổ chức kiểm dịch y tế phải thông báo việc gia hạn thời gian xử lý y tế bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người khai báo y tế. Thời gian gia hạn không quá 01 giờ đối với một toa tàu hỏa, 04 giờ đối với cả đoàn tàu hỏa hoặc một tàu thuyền kể từ thời điểm có thông báo gia hạn. - Thời gian cấp Giấy chứng nhận kiểm tra/xử lý y tế hoặc Giấy chứng nhận miễn xử lý vệ sinh tàu thuyền/chứng nhận xử lý vệ sinh tàu thuyền không quá 30 phút sau khi hoàn thành việc xử lý y tế.			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
4	Kiểm dịch y tế đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	- Thời gian hoàn thành quan sát y tế đối với một lô mẫu bệnh phẩm, mô, bộ phận cơ thể người không quá 15 phút. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra giấy tờ đối với một lô mẫu bệnh phẩm, mô, bộ phận cơ thể người không quá 15 phút kể từ khi nộp đủ các loại giấy tờ hoặc thông tin. - Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một lô mẫu bệnh phẩm hoặc một mô, một bộ phận cơ thể người không quá 01 giờ khi nộp đủ giấy tờ và kiểm dịch viên y tế tiếp cận được với mẫu bệnh phẩm, mô, bộ phận cần được kiểm tra. - Thời gian bắt đầu tiến hành xử lý y tế đối với một lô mẫu bệnh phẩm hoặc một mô, một bộ phận cơ thể người trong vòng 01 giờ kể từ khi tổ chức kiểm dịch y tế yêu cầu xử lý y tế.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, địa chỉ: Tầng 2 trạm Kiểm soát Liên ngành cửa khẩu Ma Lù Thàng, bản Pa Nậm Cúm, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: - Vào tất cả các ngày trong tuần cả	Danh mục dịch vụ kiểm dịch y tế	Đơn vị tính	Giá dịch vụ	1. Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 ngày 10/12/2025 2. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh. 3. Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia. 4. Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 Quyết định ban hành giá dịch vụ kiểm dịch y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
				Kiểm tra y tế phương tiện xuất, nhập, quá cảnh đối với phương tiện đường bộ các loại (công nông, xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác) tải trọng dưới 5 tấn	Đồng/lần/xe	25.000	
				Kiểm tra y tế phương tiện xuất, nhập, quá cảnh đối với phương tiện đường bộ các loại (công nông,	Đồng/lần/xe	35.000	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)			Căn cứ pháp lý
			ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ, tết - Từ 7h sáng đến 17h chiều (theo giờ Hà Nội).	xe tải, xe bán tải, xe con, xe khách, xe khác) tải trọng từ 5 tấn trở lên			
5	Xác định trường hợp được bồi thường khi sử dụng vắc xin, sinh phẩm trong chương trình tiêm chủng mở rộng, tiêm chủng chống dịch khi có đề nghị của người được tiêm chủng hoặc thân nhân của người được tiêm chủng Mã TTHC	15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn tỉnh Lai Châu. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết	Không quy định			1. Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 ngày 10/12/202. 2. Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	1.001386		quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ và ngày lễ, tết theo quy định) - Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.		

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
1	2.000997	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh	Phòng bệnh